

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số :123/2019/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Trảng Bom, ngày 07 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Công văn số 310/TANDTC- PC ngày 11-10-2018 hướng dẫn về nghiệp vụ hòa giải, đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 420/TLST-VHNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Trương Toàn M, sinh năm 1990.

- Chị Nguyễn Thị Minh A, sinh năm 1994.

Cùng trú tại: số 04, Lê Lợi, khu phố 3, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 30/5/2019 Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom đã tiến hành hòa giải đoàn tụ không thành, các bên thuận tình ly hôn, thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Toàn M và chị Nguyễn Thị Minh A tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Trương Gia B, sinh ngày 17/7/2014 cho chị Nguyễn Thị Minh A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, trông nom, giáo dục. Anh Trương Toàn M có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ (Hai triệu

đồng) mỗi tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày 07/6/2019.

Anh Trương Toàn M được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ khi chị Nguyễn Thị Minh A có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Trương Toàn M chưa thanh toán số tiền nêu trên thì anh M còn phải chịu theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về các vấn đề khác Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Anh Trương Toàn M và chị Nguyễn Thị Minh A phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí, lệ phí sơ thẩm anh M đã nộp theo biên lai thu số 0006747, ngày 30/5/2019 tại Chi cục thi hành án huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Anh M và chị A đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- UBND thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom (GCNKH số 38, quyền số 01, ngày 14/3/2014);
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Triều Châu

